TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2023/DS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 416/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 485/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú: Khóm 2, thị t, huyện P, tỉnh C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trung H, sinh năm 1991 (có mặt) (theo giấy ủy quyền lập ngày 17/7/2023).

Địa chỉ cư trú: Khóm 7, thị t, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Huỳnh Chí L (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 7 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn ông Hoàng Trung H trình bày: Ông Nguyễn Ngọc T là chủ cửa hàng mua bán thức ăn, thuốc thủy sản. Từ tháng 01/2022 đến ngày 03/12/2022 ông Huỳnh Chí L và ông Nguyễn Ngọc T (là chủ cửa hàng Quốc Cường) có hợp đồng về việc thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm, thuốc thủy sản. Đến ngày 03/12/2022 hai bên có đối chiếu xác nhận công nợ, có đại diện bên mua ông Huỳnh

Chí L ký tên. Theo đó ông Huỳnh Chí L còn nợ lại ông Nguyễn Ngọc T số tiền 44.760.000 đồng. Ông Nguyễn Ngọc T đã liên hệ nhiều lần yêu cầu ông L trả nợ nhưng ông L vẫn không thanh toán cho ông T. Ông T không yêu cầu tính lãi suất.

Nay ông Nguyễn Ngọc T yêu cầu ông Huỳnh Chí L trả cho ông T với tổng số tiền là 44.760.000 đồng.

Đối với ông Huỳnh Chí L trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Huỳnh Chí L đúng quy định pháp luật. Nhưng ông Huỳnh Chí L vắng mặt và không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Chí L trả tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Huỳnh Chí L là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Huỳnh Chí L.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ông Nguyễn Ngọc T xác định giữa ông với ông Huỳnh Chí L có thỏa thuận hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản. Trong thời gian hợp đồng ông đã cung cấp thức ăn, thuốc thủy sản cho ông L. Đến ngày 03/12/2022 hai bên có đối chiếu số nợ và ông L đại diện có ký nhận nợ lập cùng ngày 03/12/2022. Ông Huỳnh Chí L có thỏa thuận hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản của ông Nguyễn Ngọc T và còn nợ lại ông T số tiền 44.760.000 đồng là thực tế xảy ra. Phía ông T đã nhiều lần yêu cầu ông L thực hiện trả nợ nhưng ông L không thanh toán cho ông T. Phiếu bán hàng lập ngày 03/12/2022 có nội dung là ông L còn nợ lại ông T số tiền 44.760.000 đồng, ông Huỳnh Chí L có ký tên đúng như ông T trình bày. Đối với ông Huỳnh Chí L không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông Nguyễn Ngọc T cung cấp, ông Huỳnh Chí L cũng không có yêu cầu phản tố. Do đó ông Huỳnh Chí L phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Ngọc T, đồng thời buộc ông Huỳnh Chí L trả cho ông Nguyễn Ngọc T tổng số tiền còn nợ là 44.760.000 đồng là có cơ sở. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên phiên tòa ông T không yêu cầu tính lãi suất nên không đặt ra xem xét.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc T được chấp nhận toàn bộ, nay buộc ông Huỳnh Chí L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc T được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự và áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc T. Buộc ông Huỳnh Chí L trả cho ông Nguyễn Ngọc T số tiền còn nợ là 44.760.000 đồng (bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Huỳnh Chí L phải chịu 2.238.000 đồng.

Ông Nguyễn Ngọc T đã nộp tạm ứng số tiền 1.119.000 đồng (một triệu một trăm mười chín nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0019139 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay hoàn lại toàn bộ cho ông Nguyễn Ngọc T.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng